

UBND HUYỆN THANH TRÌ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRUNG TÂM VĂN HÓA -
THÔNG TIN VÀ THỂ THAO

Số: ~~1271~~ /DLLN-PGD&ĐT- TTVHTT&TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Trì, ngày ~~28~~ tháng ~~11~~ năm 2024

ĐIỀU LỆ
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH HUYỆN THANH TRÌ
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1270~~ /QĐ-PGD&ĐT
ngày ~~18~~ tháng ~~11~~ năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông, nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;
- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho học sinh trong các trường trên địa bàn huyện Thanh Trì học tập và thi đấu các môn thể thao;
- Thực hiện mục tiêu “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI;
- Tổng kết, đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) trên địa bàn huyện Thanh Trì;
- Thông qua các cuộc thi đấu phát hiện và tuyển chọn những học sinh có năng khiếu thể thao nhằm bồi dưỡng, đào tạo thành vận động viên tài năng cho Thủ đô và đất nước.

2. Yêu cầu

- Hiệu trưởng các trường thường xuyên chỉ đạo tổ chức thi đấu các môn thể thao học sinh theo đúng Điều lệ với mục tiêu: vận động, khuyến khích học sinh tham gia tập luyện thân thể, tăng cường sức khỏe hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;
- Tổ chức thi đấu các môn thể thao học sinh của các đơn vị trên cơ sở hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025;

- Các đơn vị tăng cường cơ sở vật chất và các trang thiết bị dụng cụ, đáp ứng yêu cầu tổ chức thi đấu các môn thể thao học sinh phổ thông đảm bảo tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Công tác tổ chức thi đấu và điều hành của trọng tài thực hiện theo đúng qui định của Luật, Điều lệ; đánh giá, xác định thành tích thi đấu của các vận động viên chính xác, trung thực;

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

ĐIỀU 2. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị dự thi

- Mỗi trường là một đơn vị tham dự Giải thể thao học sinh huyện Thanh Trì năm học 2024-2025, thành lập các đội tuyển tham gia dự thi các môn Thể thao theo Điều lệ.

2. Đối tượng

2.1. Đối tượng dự thi

- Những học sinh (năm học 2024- 2025) hiện đang học tại các trường Mầm non (MN) tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) trên địa bàn huyện Thanh Trì.

- Học sinh có đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao đăng ký.

2.2. Đối tượng không được dự thi

- Học sinh là vận động viên đang được đào tạo tại các trung tâm đào tạo vận động viên của Thành phố, Quốc gia và trường phổ thông năng khiếu Thể dục Thể thao (TDTT) Hà Nội; học sinh đã tham gia các giải vô địch quốc gia về các môn thể thao; các học sinh đã đoạt Huy chương Vàng, Huy chương Bạc và Huy chương Đồng tại các giải trẻ của các môn thể thao trong hệ thống thi đấu thể thao thành tích cao do Cục TDTT và các Liên đoàn thể thao quốc gia tổ chức (trong năm học 2023-2024 và học kỳ I năm học 2024-2025);

- Học sinh là người nước ngoài hoặc có Quốc tịch nước ngoài đang học tập tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện;

- Học sinh có tiền sử bệnh tim mạch, thần kinh và các bệnh lý không đảm bảo sức khỏe tham gia thi đấu TDTT;

- Học sinh đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên trong (trong năm học 2023-2024 và học kỳ I năm học 2024-2025).

2.3. Quy định về độ tuổi

Học sinh dự thi theo các môn và các cấp học (nhóm tuổi trong cùng cấp), tuổi tối đa theo từng cấp học quy định như sau:

- MN: Từ 5 đến 6 tuổi (Sinh năm 2019-2020)

- TH: Từ 7 đến 11 tuổi trở xuống (Sinh năm 2014-2018)

- THCS: Từ 15 tuổi trở xuống (Sinh năm 2010-2013)

ĐIỀU 3. ĐĂNG KÝ THAM GIA THI ĐẤU

1. Hiệu trưởng các trường phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Ban tổ chức và Phòng Giáo dục và đào tạo về nhân sự của đơn vị mình.

2. Danh sách đăng ký VĐV dự thi phải có chữ ký và đóng dấu của BGH nhà trường. Mỗi môn thi lập 01 bản nộp về đơn vị chủ trì tổ chức. (*phụ lục 02 đính kèm Điều lệ*).

3. Hồ sơ kèm theo các giấy tờ sau:

- Phiếu thi đấu (đối với cấp TH và THCS) có ảnh đóng dấu giáp lai của trường vào ảnh và đủ các chữ ký, dấu theo quy định. (*Phụ lục 03 đính kèm Điều lệ*).

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe thi đấu thể dục thể thao của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Chú ý: Đơn vị nào không nộp đầy đủ hồ sơ, đúng thời gian quy định sẽ không được thi đấu.

3. Số lượng vận động viên: Được quy định cụ thể trong Điều lệ từng môn.

4. Các quy định khác

4.1. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung của môn thi đấu phải có ít nhất 03 VĐV trở lên của 03 đơn vị tham gia thi đấu. Không tổ chức thi đấu đối với trường hợp có đủ đơn vị đăng ký, nhưng khi thi đấu chỉ có 02 đơn vị thì Ban Tổ chức sẽ không tổ chức thi đấu nội dung đó.

4.2. Trang phục thi đấu theo quy định tại Điều lệ, luật của môn thi đấu. Vận động viên thi đấu phải có trang phục thể thao, trang phục bảo hiểm cá nhân theo quy định của từng môn.

4.3. Vận động viên phải xuất trình Phiếu thi đấu trước khi trận đấu diễn ra và khi nhận Huy chương để Ban Tổ chức kiểm tra;

4.4. Trưởng đoàn là Lãnh đạo các đơn vị; các cán bộ phụ trách từng môn thi là các cán bộ, giáo viên thuộc các đơn vị; huấn luyện viên từng nội dung thi đều do Lãnh đạo các đơn vị quyết định.

4.5. Thủ trưởng các đơn vị có vận động viên tham gia thi đấu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước phòng Giáo dục và Đào tạo về nhân sự của đơn vị mình (*nếu có sai sót*).

ĐIỀU 4. MÔN THI, THỜI GIAN HỌP CHUYÊN MÔN, THI ĐẤU

1. Môn thi đấu

BTC Đại hội Thể dục thể thao huyện Thanh Trì lần thứ XI năm 2025 giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao tổ chức Giải thể thao học sinh phổ thông năm học 2024 - 2025 trong chương trình thi đấu Đại hội TDTT lần thứ XI huyện Thanh Trì năm 2025 bao gồm 10 môn thể thao như sau:

1.1. Điền kinh (TH, THCS) nam, nữ;

1.2. Bóng đá nam (TH; THCS);

- 1.3. Cầu lông (TH, THCS) nam, nữ;
- 1.4. Cờ vua (TH, THCS) nam, nữ;
- 1.5. Wushu (TH, THCS) nam, nữ;
- 1.6. Thể dục Aerobic (TH, THCS) nam, nữ;
- 1.7. Kéo co (TH, THCS) nam, nữ;
- 1.8. Bóng rổ (THCS) nam;
- 1.9. Võ nhạc Vovinam (TH, THCS) hỗn hợp.
- 1.10. Hội khoẻ măng non: Các bé mầm non.

2. Thời gian họp chuyên môn và thi đấu: *(Theo phụ lục 01 đính kèm Điều lệ)*

ĐIỀU 5. KINH PHÍ

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch kinh phí cấp giấy chứng nhận cho học sinh đạt Giải các môn thi đấu. Chịu trách nhiệm kinh phí tổ chức thi đấu môn Điền kinh.

2. Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao xây dựng kế hoạch kinh phí khai mạc, tổ chức các môn thi đấu, cơ sở vật chất, sân bãi, nhà thi đấu, dụng cụ thi đấu, trọng tài, huy chương.

3. Các đơn vị cử cán bộ, giáo viên và học sinh tham dự Giải tự túc toàn bộ chi phí bồi dưỡng tập luyện, đi lại, ăn nghỉ trong quá trình tham dự Đại hội cho các thành viên của đoàn theo quy định hiện hành.

ĐIỀU 6. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ nhân sự các đơn vị dự thi; phối hợp với Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao tổ chức thi đấu các môn;

- Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao: Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi đấu các môn. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả thi đấu; trọng tài; địa điểm tổ chức; dụng cụ thi đấu;

- Chỉ có Ban Tổ chức mới có quyền thay đổi Điều lệ của Giải.

CHƯƠNG II

ĐIỀU LỆ CÁC MÔN THI ĐẤU

ĐIỀU 7. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung:

2.1 Cấp Tiểu học (dành cho cả nam và nữ): Chạy 60m, bật xa tại chỗ, chạy 500m, chạy tiếp sức 4x50m, 4x50m hỗn hợp (2 nam và 2 nữ), toàn năng (Chạy 60m, bật xa tại chỗ, chạy 500m).

2.2. Cấp THCS:

Chia làm hai nhóm tuổi: 12-13 tuổi và 14-15 tuổi. Thi đấu các nội dung nam, nữ: Chạy 100m, 200m, 400m, 800m (nữ), 1500m (nam), tiếp sức 4x100m, 4x100m hỗn hợp (02 nam và 02 nữ) nhảy cao, nhảy xa.

3. Thẻ thức thi đấu: Tính thời gian trực tiếp để xếp hạng cho các nội dung thi cá nhân, đội tiếp sức.

4. Số lượng VĐV tham gia:

- Mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 02 VĐV và một đội tiếp sức (được lấy bất kỳ VĐV có tên trong đăng ký thi đấu). Mỗi VĐV được dự thi tối đa 02 nội dung (không kể nội dung tiếp sức).

- Vận động viên đăng ký thi đấu toàn năng không được thi đấu nội dung cá nhân. Vận động viên thi đấu toàn năng phải thi đủ các nội dung theo yêu cầu mới được tính điểm xếp hạng toàn năng, điểm toàn năng được lấy trên bảng điểm do Liên đoàn điền kinh Thế giới ban hành, VĐV có tổng điểm cao hơn sẽ xếp trên.

5. Luật thi đấu:

Áp dụng theo luật Điền kinh hiện hành của Ủy ban Thể dục Thể thao (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Thông báo số 1513/UBTDTT-TTCI ngày 20/9/2002 về việc thay đổi luật thi đấu môn Điền kinh.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Hoàng Anh Tuấn: 0915.906.938 hoặc 0962.100.138.

ĐIỀU 8. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Số lượng vận động viên:

- **Tiểu học:** Mỗi trường được cử 01 đội nam gồm 5 VĐV chính thức và 7 VĐV dự bị.

- **THCS:** Mỗi trường được cử 01 đội nam gồm 7 VĐV chính thức và 7 VĐV dự bị.

3. Luật thi đấu:

- Áp dụng luật bóng đá mini 5 người và 7 người do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành năm 2023.

- Bóng thi đấu số 4 với cấp TH và số 5 với cấp THCS.

- Giày thi đấu: Giày đế mềm có nún chống trơn hoặc giày vải đế cao su.

- Thời gian: Mỗi hiệp thi đấu 20 phút, nghỉ giữa hiệp 10 phút.

4. Thẻ thức thi đấu:

- Ban tổ chức sẽ căn cứ vào số lượng các đội tham dự giải để sắp xếp lịch thi đấu cho phù hợp và được thống nhất trong buổi họp chuyên môn.

- Trang phục: Các đội tự chuẩn bị 02 bộ quần áo thi đấu khác màu nhau.

5. Tính điểm xếp hạng (hình thức vòng tròn)

- Tính điểm: Thắng 3 điểm, hoà 1 điểm, thua 0 điểm.

- Xếp hạng:

- Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, trước hết tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

+ Số điểm

+ Hiệu số bàn thắng và số bàn thua

+ Tổng số bàn thắng

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

- Nếu các chỉ số trên bằng nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong bảng theo thứ tự:

+ Hiệu số của tổng số bàn thắng/tổng số bàn thua.

+ Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

- Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội xếp trên.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Nguyễn Thành Luân: 0857.604.150.

ĐIỀU 9. MÔN CẦU LÔNG

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

3. Lứa tuổi: (chia thành 03 nhóm tuổi):

- Nhóm tuổi: 5 - 11 tuổi (TH)

- Nhóm tuổi: 12-13 tuổi (THCS)

- Nhóm tuổi: 14-15 tuổi

4. Số lượng Vận động viên:

- Mỗi đơn vị được thi đấu được cử 01 trưởng đoàn, 01 HLV ở mỗi nhóm tuổi và nội dung thi đấu tối đa là 01 VĐV hoặc 01 đôi VĐV.

- Mỗi VĐV chỉ được tham gia 01 nội dung thi đấu.

5. Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng đăng ký ở từng nội dung Ban tổ chức sẽ chọn hình thức thi đấu cho phù hợp. Vòng loại thi đấu 01 set điểm 21, các trận Chung kết thi đấu 03 set điểm 15.

6. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Cầu lông do Bộ Văn hóa và Thể thao ban hành.

- Cầu thi đấu: Do BTC quy định.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Lăng Thị Thu: 0983.919.783.

ĐIỀU 10. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu: Cờ tiêu chuẩn cho các độ tuổi.

2.1. Cấp Tiểu học:

- Nhóm 7 tuổi (*lớp 1, sinh năm 2018*);

- Nhóm tuổi 8 - 9 (*lớp 2 đến lớp 3, sinh từ năm 2017 đến năm 2016*);

- Nhóm tuổi 10 - 11 (*lớp 4 đến lớp 5, sinh từ năm 2015 đến năm 2014*);

2.2. Cấp Trung học cơ sở:

- Nhóm tuổi 12-13 (*lớp 6 đến lớp 7, sinh từ năm 2013 đến năm 2012*);

- Nhóm tuổi 14-15 (lớp 8 đến lớp 9, sinh từ năm 2011 đến năm 2010);

3. Thể thức thi đấu:

- Các vận động viên thi đấu nội dung: Cờ nhanh (25 phút mỗi bên)

- Tiến hành thi đấu theo hệ Thụy Sĩ có điều chỉnh trong 07 ván. Xếp hạt giống lần lượt theo: hệ số êlô quốc tế, xếp theo vắn tên (A,B,C). Nếu số vận động viên từ 10 trở xuống thì đấu vòng tròn 1 lượt. Vận động viên bỏ cuộc 1 ván không được thi đấu tiếp.

4. Số lượng vận động viên:

- Mỗi đơn vị, mỗi nhóm tuổi được cử 03 vận động viên nam, 03 vận động viên nữ thi đấu ở mỗi nội dung.

5. Cách xếp hạng: Xếp hạng cá nhân lần lượt theo: Điểm, vắn đối kháng giữa các vận động viên cùng điểm, hệ số Buchholz, số vắn thắng, số vắn cầm quân đen, số vắn thắng bằng quân đen, bốc thăm.

6. Luật thi đấu.

- Thi đấu theo Luật cờ vua hiện hành của Liên đoàn Cờ vua Việt Nam, Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành;

- Các vận động viên đi muộn quá 30 phút bị xử thua ván đó;

- Vận động viên bỏ cuộc 02 ván sẽ bị loại khỏi Giải.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Lăng Thị Thu: 0983.919.783.

ĐIỀU 11: MÔN WUSHU

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu

- Tiểu học (06 nội dung): Trường quyền sơ cấp số 03, Nam quyền, Dao thuật, Kiếm thuật, Côn thuật, Thương Thuật.

- Trung học cơ sở (07 nội dung): Trường quyền Thiếu Niên, Nam quyền tổ B, Kiếm thuật, Dao thuật, Côn thuật, Thương thuật, Thái cực kiếm.

3. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ ở mỗi nội dung.

4. Luật thi đấu:

Áp dụng theo Luật của Liên đoàn Wushu thế giới do Tổng cục TDTT, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành và các văn bản bổ sung Luật mới.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Lăng Thị Thu: 0983.919.783.

ĐIỀU 12. MÔN THỂ DỤC

1. Đối tượng dự thi: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu: Cấp TH, THCS.

- Bài Thể dục Aerobic quy định.

3. Số lượng VĐV tham gia: 08 VĐV chính thức + 03 VĐV dự bị.

4. Thể thức thi đấu: Đồng đội

5. Luật thi đấu

- Áp dụng luật thi đấu Thể dục Aerobic do Tổng cục TDTT ban hành.
- Sử dụng bài quy định và nhạc năm 2014.
- Trang phục: theo quy định của môn thể dục Aerobic.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Lăng Thị Thu: 0983.919.783.

ĐIỀU 13. MÔN KÉO CO

1. Đối tượng : Theo quy định của mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu

2.1. Cấp TH:

- Nội dung đội nam: Không quá 360kg.
- Nội dung đội nữ: Không quá 320kg.
- Nội dung nam nữ phối hợp (04 nam, 04 nữ): Không quá 330kg.

2.2. Cấp THCS:

- Nội dung đội nam: Không quá 460kg.
- Nội dung đội nữ: Không quá 420kg.
- Nội dung nam nữ phối hợp (04 nam, 04 nữ): Không quá 430kg.

3. Thể thức thi đấu

Thi đấu ở từng hạng cân và loại trực tiếp.

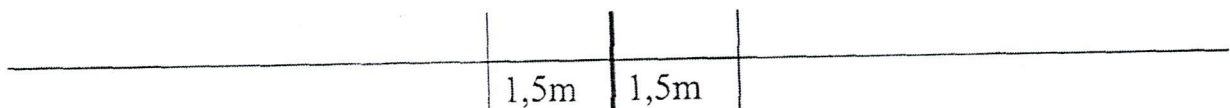
4. Số lượng tham gia

- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 01 đội cho mỗi nội dung.
- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 10 VĐV (08 chính thức và 02 dự bị) cho mỗi nội dung thi đấu.

5. Luật thi đấu:

Áp dụng Luật Kéo co hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành ngày 12/11/2010.

+ Kích thước sân đấu: Vạch giới hạn trung tâm 1,5m.



- + Các đội không được tạo nút thắt trên dây.
- + Không được ngồi, hoặc nằm đè trên dây để kéo.
- + Không được xoắn dây vào tay để kéo.
- + Không được nằm, hoặc ngồi kéo.
- + Không được tạo điểm nút cuối dây, hoặc quấn dây vào người để kéo, (được phép khóa dây theo luật kéo co quốc tế).

* Thể thức thi đấu 03 hiệp, đội nào thắng 02 hiệp, là thắng trận đấu.

6. Các quy định khác

- Trang phục thi đấu: Mỗi đội phải chuẩn bị 01 bộ đồng phục cho các vận động viên tham gia thi đấu theo quy định của luật (in tên đơn vị vào sau lưng áo),

01 bộ trang phục khác màu cho huấn luyện viên.

- Cân kiểm tra: Các vận động viên tham gia thi đấu sẽ cân kiểm tra vào buổi chiều ngày bốc thăm xếp lịch thi đấu (theo lịch của Ban Tổ chức).

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Nguyễn Thành Luân - ĐT: 0857.604.150

ĐIỀU 14. MÔN VÕ NHẠC VOVINAM

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung và thể thức thi đấu:

- Nội dung: Thi đấu bài quy định đã được tập huấn năm 2024.
- Thể thức thi đấu: Biểu diễn 01 lần tính điểm.

3. Số lượng vận động viên tham gia: đội 16 VĐV chính thức, 02 VĐV dự bị.

4. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Vovinam hiện hành của Tổng cục TDTT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Trang phục: Võ phục thi đấu theo quy định môn Vovinam các đơn vị tự trang bị.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Nguyễn Thành Luân - ĐT: 0857.604.150

ĐIỀU 15. MÔN BÓNG RỎ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu:

- Nam cấp trung học cơ sở;

3. Số lượng:

- Mỗi đội được đăng ký 12 vận động viên.

4. Luật - Thể thức thi đấu:

4.1 Luật:

- Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch ban hành;

- Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định;

- Quy định về trang phục: Các đội tham dự chuẩn bị 2 bộ trang phục thi đấu (2 màu sáng, tối khác biệt), in số theo đúng quy định của Luật Bóng rổ (số áo từ số 00 đến số 99, không được đăng ký số áo có ba chữ số hoặc các ký tự đặc biệt);

- Quy định cách tính điểm: Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam cụ thể trong cùng một bảng nếu có 02 đội hoặc hơn 02 đội có số điểm bằng nhau sẽ áp dụng cách xếp hạng theo thứ tự sau:

- + Hiệu số điểm thắng - thua cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Điểm đã ghi được cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Hiệu số điểm thắng thua của tất cả các trận đấu trong bảng;
- + Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau Ban Tổ chức sẽ tổ chức bốc thăm.

4.2. Thể thức thi đấu: Ban Tổ chức sẽ thông báo trong buổi họp bốc thăm.

ĐIỀU 16. HỘI KHOẺ MĂNG NON

1. Đối tượng: Theo quy định của mục 2, Điều 2 của Điều lệ này.

2. Nội dung thi đấu

2.1. Môn thể dục (AEROBIC):

- Bài tự chọn (nam/nữ/hỗn hợp).
- Thể thức thi đấu: Mỗi đội chỉ được thi một lần tính điểm, xếp hạng từ cao xuống thấp.

- Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được cử 01 trưởng đoàn, 01 HLV, 08 cháu thi đấu chính thức, 03 cháu dự bị.

- Quy định về chuyên môn: (*Theo phụ lục 04 đính kèm Điều lệ*)

+ Quy định về luật: Áp dụng luật thi đấu của Tổng cục TDTT ban hành.

+ Âm thanh: các đơn vị tự chuẩn bị.

2.2. Trò chơi vận động:

- Mỗi trường Mầm non 01 đội gồm 10 cháu (5 nam, 5 nữ) thi đấu 03 trò chơi tính điểm: Chuyển bóng nhanh, chạy thoi tiếp sức và dẫn bóng zích zắc.

Địa chỉ liên hệ: Đ/c Lăng Thị Thu: 0983.919.783

CHƯƠNG III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

ĐIỀU 17. KHIẾU NẠI

- Chỉ có lãnh đạo đoàn mới có quyền khiếu nại về nhân sự, về chuyên môn, kỹ thuật. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức Giải (sau khi kết thúc nội dung thi đấu đó 30 phút). Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc. Các khiếu nại về nhân sự do Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 30 ngày sau khi kết thúc môn thi đấu) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

ĐIỀU 18. KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả thi đấu của từng cá nhân và tập thể các đơn vị, Ban Tổ chức sẽ khen thưởng như sau:

- Tặng huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giải thưởng cho các cá nhân, đồng đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo Điều lệ từng môn.

- Cấp giấy chứng nhận cho các học sinh đạt thành tích xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các nội dung thi của Giải.

ĐIỀU 19. KỶ LUẬT

- Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, những quy định của Ban Tổ chức Giải, có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống... tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình,

cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của vận động viên, quyền chỉ đạo, hủy bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

- Ban Tổ chức giải sẽ kiến nghị với UBND huyện không xếp loại thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua của UBND huyện đối với đơn vị có vi phạm, chuyển thanh tra huyện xử lý theo mức độ vi phạm, thông báo toàn ngành và kiến nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xử lý kỷ luật đối với các thủ trưởng, cán bộ phụ trách đơn vị có vi phạm Chỉ thị 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao.

ĐIỀU 20. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV thi đấu phải có trang phục thể thao theo quy định của từng môn.
- Các cuộc thi cấp huyện chỉ được tổ chức khi ở môn thi, nội dung thi có từ 03 VĐV, 03 đơn vị đăng ký trở lên.
- Chỉ có BTC mới có quyền thay đổi Điều lệ của các nội dung thi đấu nói trên trong cuộc họp chuyên môn (nếu thấy thật cần thiết).
- Hồ sơ thi đấu nộp đúng lịch và địa điểm được ghi trong lịch thi đấu.
- Đơn vị nào không đi họp chuyên môn theo lịch sẽ không có quyền khiếu nại.

Trên đây là Điều lệ thi đấu Giải thể thao học sinh huyện Thanh Trì năm học 2024 - 2025. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc tổ chức và thực hiện./. 

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Văn Ngát

TRUNG TÂM VH - TT & THỂ THAO

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh Hoa

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;
- Sở Văn hóa và thể thao Hà Nội;
- Đ/c Nguyễn Văn Hưng PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, ngành liên quan (để phối hợp);
- Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);
- Lưu VT 02 cơ quan.

để b/c

Phụ lục 01

**LỊCH TỔ CHỨC THI ĐẤU CÁC MÔN THỂ THAO HỌC SINH HUYỆN THANH TRÌ
NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo Điều lệ số /ĐLLN - PGD&ĐT - TTVHTT&TT ngày / /2024 của Trường phòng GD&ĐT
và Giám đốc Trung tâm VHTT&TT huyện Thanh Trì)

TT	MÔN THỂ THAO	HẠN NỘP ĐĂNG KÝ	HỌP CHUYÊN MÔN		THỜI GIAN TỔ CHỨC THI ĐẤU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ
			THỜI GIAN	ĐỊA ĐIỂM		
1	Điền kinh TH, THCS	13/12/2024 (Thứ sáu)	14h30’ ngày 17/12/2024 (Thứ ba)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	7h30’ ngày 25, 26, 27/12/2024 (Thứ tư, Thứ năm, Thứ sáu)	Phòng Giáo dục
2	Kéo co	27/12/2024 (Thứ sáu)	14h30’ ngày 31/12/2024 (Thứ ba)	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao Thanh Trì	7h30’ ngày 03/01/2025 (Thứ sáu)	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao
3	Bóng đá TH, THCS				14h00’ từ ngày 06/01/2025 đến ngày 12/01/2025	
4	Wushu TH, THCS	08/01/2025 (Thứ tư)	14h30’ ngày 10/01/2025 (Thứ sáu)		7h30’ ngày 13/01/2025 (Thứ hai)	
5	Võ nhạc Vovinam				7h30’ ngày 14/01/2025(Thứ ba)	
6	Aerobic TH, THCS				Khai mạc 7h30’ ngày 15/01/2025(Thứ tư)	
7	Cầu lông TH, THCS				7h30’ ngày 17, 18/01/2025 (Thứ sáu, thứ bảy)	
8	Cờ vua				7h30’ ngày 21/01/2025(Thứ ba)	
9	Bóng rổ	11/02/2025 (Thứ ba)	14h30’ ngày 14/02/2025 (Thứ sáu)		7h30’ ngày 19/02/2025 đến ngày 26/02/2025	
10	Hội khoẻ Măng non	28/02/2025 (Thứ sáu)	14h30’ ngày 03/3/2025 (Thứ hai)		7h30’ ngày 06, 07/3/2025 (Thứ năm - Thứ sáu)	

Phụ lục 02

UBND HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thanh Trì, ngày tháng năm

DANH SÁCH

Đội tuyển trường..... tham gia thi đấu
Giải thể thao học sinh huyện Thanh Trì năm học 2024 - 2025

TT	Họ và Tên	Giới Tính	Năm Sinh	Mã học sinh	Mã định danh Công an	Lớp	Trường	Nội Dung
1	Nguyễn Văn A	Nam						Trưởng đoàn
2	Nguyễn Văn B	Nam						HLV
3	Nguyễn Thị C	Nữ	/...../.....					SSV
4								VĐV (cờ nhanh 7, đôi nam, đôi nữ, Côn thuật, Thương thuật...)
5								
6								

NGƯỜI LẬP

XÁC NHẬN NHÀ TRƯỜNG

Phụ lục 03

Đơn vị: trường.....

PHIẾU THI ĐẦU
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH HUYỆN THANH TRÌ NĂM HỌC 2024 – 2025

Ảnh 3x4
 Có dấu
 giáp lai
 của
 trường

Môn thi:

Họ và tên :.....Nam/Nữ.....

Sinh ngày..... tháng..... Năm.....

Lớp:.....Trường:

GV chủ nhiệm

TM. BAN GIÁM HIỆU

Đơn vị: trường.....

PHIẾU THI ĐẦU
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH HUYỆN THANH TRÌ NĂM HỌC 2024 – 2025

Ảnh 3x4
 Có dấu
 giáp lai
 của
 trường

Môn thi:

Họ và tên :.....Nam/Nữ.....

Sinh ngày..... tháng..... Năm.....

Lớp:.....Trường:

GV chủ nhiệm

TM. BAN GIÁM HIỆU

Lưu ý: Phiếu làm bằng bìa cứng; không chấp nhận phiếu thi đầu bị tẩy xóa

Phụ lục 04**YÊU CẦU CHUYÊN MÔN NHÓM MÀM NON - HKMN**

NỘI DUNG	Bài tự chọn 8 người
Thời gian	2'00 ±5'' (Không bao gồm tiếng bíp đầu)
Diện tích sàn	10 x 10 m
Tháp	1
Đội hình	Tối thiểu 3 (Không tính mở bài và kết thúc)
Vũ đạo 7 bước cơ bản, động tác chuyển tiếp	50%
Động tác Thể dục cơ bản	50%
Số lượng động tác (phải thực hiện đơn lẻ)	4 động tác độ khó (1A, 1B, 1C, 1D)
Các động tác nhào lộn (không bắt buộc)	2 động tác tùy chọn từ A1 – A3
Âm nhạc	Bất kỳ loại âm nhạc nào phù hợp với Thể dục Aerobic đều có thể được sử dụng.
Động tác cầm	Không được chống đẩy 1 tay Không được chống ke 1 tay Không được tiếp đất 1 tay Không được nhào lộn santo Không được uốn dẻo